

Số: 271/2017/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 15 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 338/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: tổ 6, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị Lê Ngọc V, sinh năm 1980.

Địa chỉ: tổ 6, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và Chị Lê Ngọc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 02 cháu Lê Văn Chí K, sinh ngày 10/12/2000 và cháu Lê Văn Chí T, sinh ngày 23/7/2003 cho anh Lê Văn T tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Lê Ngọc V không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Về án án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Văn T có nghĩa vụ nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên

lai thu số 0014094 ngày 20/9/2017, hoàn trả cho anh T 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND.Huyện Trà Ôn;
- THADS.Huyện Trà Ôn;
- Đường sự;
- UBND xã B;
- GCN số 26, quyển số I;
- Ngày 24/4/2000;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN
(*Đã ký*)

Lâm Triệu Hữu